

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Quỹ tín dụng nhân dân Trực Hùng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

Ngày 14/11/2023, Chánh Thanh tra, giám sát Ngân hàng Nhà nước (NHNN) chi nhánh tỉnh Nam Định đã ban hành Kết luận thanh tra số 176/KL-TTGS đối với Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) Trực Hùng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022, Chánh thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh tỉnh Nam Định công khai nội dung Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG, THỜI KỲ THANH TRA

1. Nội dung thanh tra

Quyết định thanh tra số 168/QĐ-TTGS ngày 25/9/2023 của Chánh Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh tỉnh Nam Định:

- Thanh tra hoạt động huy động vốn;
- Thanh tra hoạt động cấp tín dụng; phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro; cơ cấu thời hạn trả nợ; miễn giảm lãi, phí; tình hình xử lý, thu hồi nợ xấu, nợ đã xử lý rủi ro;
- Thanh tra việc chấp hành các quy định về chế độ kế toán, thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh, lãi dự thu và phí phải thu.

2. Thời kỳ thanh tra

Từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra ngày 30/9/2023; trước hoặc sau thời kỳ thanh tra nếu xét thấy cần thiết.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Hoạt động huy động vốn

- Hội đồng quản trị (HĐQT) đã ban hành Quy chế, quy định nội bộ về tiền gửi tiết kiệm (TGTK); các quyết định về lãi suất huy động tiền gửi tiết kiệm phù hợp với các quy định của NHNN về tiền gửi. Quỹ cơ bản thực hiện đúng các quy định của NHNN và Quy chế TGTK.
- Thời điểm thanh tra (ngày 30/9/2023) có 605 khách hàng gửi tiền với 1.155 sổ tiền gửi, số dư 163.528 triệu đồng. Đoàn thanh tra đã kiểm tra 1.155 thẻ lưu, số tiền 163.528 triệu đồng (tỷ lệ kiểm tra 100%); Đối chiếu trực tiếp 50 khách hàng gửi tiền với 189 sổ tiền gửi, số tiền 49.927 triệu đồng; Kiểm tra xác suất tính lãi phải trả và thực trả của 10 sổ tiết kiệm đã tất toán. Kết quả như sau:

Tổng số sai phạm 08 sổ, số tiền 749 triệu đồng, cụ thể ở các dạng sai phạm sau:

- Số Căn cước công dân (CCCD) của khách hàng (KH) trên thẻ lưu, sổ tiết kiệm và sao kê tiền gửi không đúng với thực tế: 01 sổ, số tiền 54 triệu đồng. Đến ngày 01/11/2023, Quỹ đã cập nhật đúng thông tin của KH.

- Sai seri sổ tiết kiệm giữa thực tế và thẻ lưu tiết kiệm, sao kê, sổ kế toán chi tiết: 02 sổ, số tiền 75 triệu đồng, nguyên nhân do kế toán nhập sai seri sổ trong quá trình thực hiện nhận tiền gửi của khách hàng.

- Chưa thực hiện đổi sổ tiền gửi theo mẫu mới quy định tại khoản 24 Điều 2 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về ngân hàng Hợp tác xã, QTDND và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND, nguyên nhân do KH đi làm ăn xa chưa về địa phương, có 02 sổ, số tiền 260 triệu đồng.

- Chứng minh nhân dân (CMND) của người gửi tiền đã quá thời hạn sử dụng 15 năm quy định tại Mục 4, phần I Thông tư số 04/1999/TT-BCA ngày 29/4/1999 của Bộ Công an hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân (đã được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 170/2007/NĐ-CP ngày 19/11/2007 và Nghị định số 106/2013/NĐ-CP ngày 17/9/2013) có 04 sổ, số tiền 560 triệu đồng.

2. Hoạt động cấp tín dụng

- Tổng dư nợ cho vay đến thời điểm thanh tra (30/9/2023) là 137.723 triệu đồng với 469 món vay. Đoàn đã kiểm tra 254 hồ sơ, dư nợ 106.810 triệu đồng, tỷ lệ kiểm tra 54,16% về số món và 77,55% tổng dư nợ; Đối chiếu trực tiếp khách hàng vay vốn: 156 món, dư nợ 77.665 triệu đồng; tỷ lệ đối chiếu 61,42% về số món và 72,71% dư nợ được kiểm tra.

- Kết quả như sau: 143 món, dư nợ 58.810 triệu đồng có tồn tại. Cụ thể:

- + Về thẩm định và xét duyệt cho vay: Thẩm định và xét duyệt cho vay chưa chặt chẽ, thiếu căn cứ để xét duyệt cho vay là chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng (Thông tư 39/2016/TT-NHNN): Nội dung đánh giá trong Báo cáo thẩm định chưa chính xác với thông tin tín dụng của khách hàng tại Trung tâm thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam (CIC): thời điểm KH vay vốn đang có dư nợ tại các TCTD khác nhưng tại mục 4 Quỹ đánh giá KH có quan hệ kinh tế lành mạnh, không có nợ nần với các tổ chức, cá nhân nào, 03 món, dư nợ 1.800 triệu đồng.

- + Về hồ sơ cho vay: Thiếu tài liệu chứng minh đủ điều kiện vay vốn hoặc tài liệu chứng minh sử dụng vốn vay theo quy định tại Điều 9, khoản 2 Điều 16 và khoản 1 Điều 24 Thông tư 39/2016/TT-NHNN: 137 món, dư nợ 55.880 triệu đồng.

+ Về kiểm tra, giám sát vốn vay: Tổng số có 07 món, dư nợ 3.100 triệu đồng, chưa tuân thủ quy định về kiểm tra sau cho vay, thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 30 Quy chế cho vay của Quỹ.

+ Về bảo đảm tiền vay: 01 món, dư nợ 230 triệu đồng, cho vay thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, khi thay đổi bên bảo đảm và bổ sung nghĩa vụ được bảo đảm nhưng chưa thực hiện đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm đã đăng ký theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ quy định về đăng ký biện pháp bảo đảm.

3. Công tác kế toán tài chính

- Kiểm tra sổ sách kế toán và chứng từ kế toán của một số tháng trong thời kỳ thanh tra, cho thấy:

+ Số liệu trên sổ sách kế toán và sao kê chi tiết không khớp đúng, nguyên nhân chênh lệch của lãi phải thu từ cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn là do kế toán nhập sai kỳ hạn của các món vay trung hạn trên phần mềm kế toán (hợp đồng tín dụng là trung hạn nhưng kế toán nhập là ngắn hạn); đến ngày 16/10/2023, Quỹ đã thực hiện điều chỉnh đúng kỳ hạn của các món vay trung hạn trên phần mềm kế toán. Chênh lệch của lãi phải thu từ tiền gửi bằng đồng Việt Nam là do Quỹ dự thu trên phân hệ kế toán mà không dự thu trên phân hệ tiền gửi tổ chức tín dụng; đến ngày 07/11/2023, Quỹ đã thực hiện điều chỉnh số liệu khớp đúng.

+ Chứng từ kế toán: Thiếu chứng từ gốc và/hoặc chứng từ chưa đảm bảo tính hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 20/2018/TT-BTC ngày 12/02/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về chế độ tài chính đối với quỹ tín dụng nhân dân và khoản 2 Điều 7 Quyết định số 1913/2005/QĐ-NHNN ngày 30/12/2005 của Thống đốc NHNN về việc ban hành chế độ lưu trữ chứng từ kế toán trong ngành Ngân hàng, 08 món, số tiền 43.387 nghìn đồng.

+ Công tác hạch toán kế toán: Hạch toán sai tính chất tài khoản, thực hiện không đúng quy định tại Văn bản số 1687/NHNN-TCKT ngày 20/3/2015 của NHNN Việt Nam về việc ban hành hệ thống tài khoản kế toán: 22 món, số tiền 24.980 nghìn đồng.

- Công tác quản lý tài chính, kết quả kinh doanh; Công tác quyết toán, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, chia lãi vốn góp: Quỹ thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

4. Nguyên nhân tồn tại

- Đề xảy ra các tồn tại, sai phạm nêu trên là do HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát chưa nắm bắt được hết các văn bản quy phạm pháp luật. HĐQT chưa giám sát chặt chẽ việc thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện chưa nghiêm túc các quy chế, quy định nội bộ của Quỹ nên trong quá trình hoạt động còn để xảy ra sai sót.

- Trình độ chuyên môn và năng lực công tác của một số cán bộ, nhân viên còn hạn chế (bộ phận kế toán sai sót trong quá trình tác nghiệp, hạch toán không đúng phân hệ phát sinh, sai tính chất tài khoản, thiếu chứng từ kế toán...; cán bộ tín dụng, thẩm định chưa chú trọng đến công tác thẩm định vốn vay, kiểm tra giám sát sau cho vay, chưa quan tâm đến tính pháp lý của hồ sơ tín dụng...), Ban kiểm soát chưa phát huy được vai trò, chức năng của mình trong việc thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ, do vậy không phát hiện ra những tồn tại để khắc phục, chỉnh sửa kịp thời.

5. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

Những sai phạm trên thuộc về trách nhiệm HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các cán bộ chuyên môn nghiệp vụ của Quỹ, cụ thể:

- Những tồn tại trong phạm vi HĐQT trách nhiệm thuộc về Chủ tịch và các thành viên HĐQT; tồn tại trong phạm vi điều hành trách nhiệm chính thuộc về Giám đốc; tồn tại trong phạm vi Ban kiểm soát thuộc về Trưởng Ban và các thành viên Ban kiểm soát.

- Tồn tại về công tác huy động vốn và kế toán tài chính, kết quả kinh doanh, trách nhiệm chính thuộc về Giám đốc, kế toán và Ban kiểm soát.

- Tồn tại trong hoạt động tín dụng, trách nhiệm chính thuộc Ban tín dụng, Giám đốc, cán bộ tín dụng, cán bộ thẩm định và Ban kiểm soát.

III. KIẾN NGHỊ

Chánh Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh tỉnh Nam Định yêu cầu QTDND Trục Hùng thực hiện 11 kiến nghị (trong đó 02 kiến nghị đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và kiểm soát; 02 kiến nghị về công tác huy động, 04 kiến nghị về công tác cho vay; 03 kiến nghị về công tác kế toán, tài chính) để khắc phục các vi phạm, hạn chế và giảm thiểu rủi ro phát sinh, nâng cao chất lượng, hiệu quả an toàn trong hoạt động.

Trên đây là thông báo nội dung Kết luận thanh tra Quỹ tín dụng nhân dân Trục Hùng, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định./.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- Công TTĐT (để đăng tải);
- Lưu: TTGS, Hồ sơ thanh tra.

CHÁNH THANH TRA, GIÁM SÁT



Nguyễn Thị Quy